TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2019/HS-ST
Ngày: 28-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ pH1 tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Thanh Hồng.
Bà Bạc Thị Kiên.

-Thư ký pH1 tòa: Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia pH1 tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên;

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 199/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn N, tên gọi khác: Không; sinh năm 1965, tại Điện Biên; Nơi cư trú: Đội 6, xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn H, sinh năm 1925 (đã chết) và con bà: Lò Thị Ph, sinh năm 1935 (đã chết); có vợ: Lò Thị T, sinh năm 1966 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/7/2019, tạm giam từ ngày 12/7/2019 đến nay bị cáo có mặt tại pH1 toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Tiến Ngọ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

Người có nghĩa vụ liên quan:
- Anh Tòng Văn H1, sinh năm 1990.
Trú tại: Đội 15, xã Noong Luống, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.
- Ông Tẩn La U, sinh năm 1963;
Trú tại: Đội 14, xã Th 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Ông Hoàng Văn D, sinh năm 1984.

Trú tại: Đội 3, xã Th 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Người bào chữa có mặt, Tẩn La U có mặt, Tòng Văn H1, Hoàng Văn D vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại pH1 tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 06/7/2019, tại nhà của mình thuộc Đội 6, xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, Lò Văn N đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

Lần một: Khoảng 18 giờ ngày 06/7/2019, Lò Văn N đang ở nhà tại Đội 6, xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thì Tòng Văn H1, sinh năm 1990, trú tại Đội 15, xã Noong Luống, huyện Điện Biên là em vợ của N đến nhà chơi và đưa cho N 100.000 đồng nhờ N đi mua cho H1 01 viên Methamphetamine (hồng phiến) để H1 sử dụng. N cầm tiền H1 đưa đi ra ngã ba đường thuộc Đội 6, xã Th gặp và mua được 01 viên Methamphetamine với giá 50.000 đồng và một gói Heroine với giá 50.000 đồng của một người đàn ông khoảng 60 tuổi (không biết tên, địa chỉ). N mua Methamphetamine về để đưa cho H1 còn gói Heroine để N bán kiếm lời. Sau đó N đi về nhà đưa cho H1 01 viên Methamphetamine, H1 nhận và đi ra khu vực đường thuộc đội 6, xã Th sử dụng hết bằng hình thức hút. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang đứng ở sân nhà thì Tẩn La U, sinh năm 1963, trú tại đội 14, xã Th 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đến hỏi mua 50.000 đồng Heroine, N đồng ý rồi bảo U đi vào trong bếp. Tại bếp nhà N, U đưa cho N 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, N cầm tiền cất vào trong túi áo bên trái đang mặc rồi lấy gói Heroine mua được ra dùng tay cấu một cục Heroine đưa cho U, U nhận Heroine rồi đi ra khu vực bờ ruộng thuộc đội 6, xã Th, huyện Điện Biên sử dụng hết bằng hình thức hút.

Lần hai: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 06/7/2019, khi N đang đứng ở sân trước cửa bếp thì Hoàng Văn D, sinh năm 1984, trú tại đội 3, xã Th 1, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đến gặp N hỏi mua 50.000 đồng Heroine để sử dụng. N đồng ý, D đưa cho N một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, N cầm tiền cất vào trong túi áo bên trái đang mặc rồi bảo D vào trong bếp để N đưa Heroine. Sau đó, N và D đi vào trong bếp thì gặp U và H1 đang ở trong bếp. Hồi 19 giờ cùng ngày, khi N đang chuẩn bị đưa gói Heroine ở tay trái cho D thì bị Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an huyện Điện Biên và Công an xã Th phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại tay trái của N 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng có khối lượng 0,04 gam và thu giữ trong túi áo bên trái N đang mặc 100.000 đồng.

Tại pH1 tòa bị cáo Lò Văn N đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 763/GĐ-PC09 ngày 14/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn N gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn N là 0,04 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại pH1 tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 196/CT - VKSHĐB ngày 18/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự. Tại pH1 tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 07 (bẩy) năm đến 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại (đã giám định hết) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có. Án phí: Bị cáo Lò Văn N là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo N được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N có mặt tại pH1 tòa nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức hình phạt cho bị cáo khởi điểm của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lò Văn N không bổ sung gì về lời bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Tại pH1 tòa người có nghĩa vụ liên quan ông Tẩn La U cam kết trình bày trung thực những tình tiết liên quan đến nghĩa vụ của mình, lời khai tại pH1 tòa vẫn giữ nguyên như trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại pH1 tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/7/2019 N bán cho Tẩn La U 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng; Khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày N bán cho Hoàng Văn D 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, việc mua bán đang diễn ra N cầm tiền chuẩn bị đưa Heroine cho D thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ số Heroine chưa kịp đưa cho D có khối lượng 0,04 gam và 100.000 đồng. Bị cáo đã dùng số tiền lãi từ việc đi mua ma túy hộ cho H1 để mua Heroine về bán lẻ kiếm lời, bị cáo đã bán Heroine cho 02 người trở lên với hai thời điểm khác nhau nên N phải chịu tình tiết định khung hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên".Với hành vi trên thì có đủ căn cứ kết tội bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng. Bị cáo từ nhỏ ở với gia đình ở xã Th, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, được gia đình nuôi ăn học đến lớp 5/10. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2017, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại pH1 tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nguồn thu chính từ làm ruộng, bản thân bị cáo sử dụng ma túy. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại pH1 tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[7]. Nguồn gốc số Heroine thu giữ của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông khoảng 60 tuổi, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[8]. Tòng Văn H1 là người đã nhờ Lò Văn N Mua Methamphetamine để sử dụng. H1 đã sử dụng hết. Cơ quan Công an đã xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 theo QĐ số 107a ngày 26/8/2019.

[9]. Tẩn La U là người đã mua Heroine của Lò Văn N và đã sử dụng hết. Ngày 26/8/2019, Công an huyện Điện Biên đã ban hành QĐ xử phạt hành chính số 107 đối với Tẩn La U, hình thức: Cảnh cáo. Do vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

[10]. Hoàng Văn D là người mua Heroine của Lò Văn N. Hành vi của D không cấu thành tội phạm. Ngày 26/8/2019, Công an huyện Điện Biên ra QĐ xử lý hành chính số 108 đối với D, hình thức: Phạt tiền. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[11]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại (đã giám định hết) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có (đã thu).

[12]. Án phí: Bị cáo Lò Văn N là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo N được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 07 (bẩy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 06/7/2019.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam Heroine, trích mẫu 0,04 gam gửi giám định không hoàn lại (đã giám định hết) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có (đã thu).

(Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2019).

4. Án phí: Bị cáo Lò Văn N là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo N được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/10/2019)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PH1 TÒA

Vũ Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:
- VKSND t. Điện Biên;
-VKSND h. Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an h. ĐB
- Nhà tạm giữ CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- CQĐT CA huyện ĐB.
- Bị cáo
- Người bào chữa.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ sơ THA.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu bộ phận.